TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2019/HS-ST
Ngày: 22-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Gia và bà Nguyễn Thị Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Huỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/2019/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (Tên gọi khác: H đen) – sinh năm 1990, tại Đồng Nai (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp TH, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H1 – sinh năm 1967 và bà Trần Thị Kim H – sinh năm 1968; Sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị N Y – sinh năm 1994 (Không đăng ký kết hôn); Có 01 (Một) con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Ngày 18/7/2018, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định số 312/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy – Bảo trợ xã hội Phú Văn với thời hạn 15 (Mười lăm) tháng; Bị tạm giam từ ngày 05/7/2019.

- *Bị hại:* Anh **Nguyễn Hùng T** – sinh năm 1997 (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp X, xã NT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H và anh Nguyễn Hùng T có mối quan hệ là bạn bè. Khoảng 15 giờ ngày 14/02/2018, anh T điều khiển xe mô tô biển số 60B3-466.40 chở H về nhà

thuộc khu 9, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai. Khi đến nơi, H mượn xe của anh T để đi có việc riêng và được anh T đồng ý. H điều khiển xe mô tô biển số 60B3-466.40 đi vào xã PĐ để mua ma túy sử dụng. Sau đó, H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân. H điều khiển xe đi đến Thành phố Hồ Chí Minh và bán xe cho một người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch được số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) và sử dụng số tiền trên để tiêu xài cá nhân, mua ma túy sử dụng. Đến ngày 05/7/2019, Nguyễn Văn H bị bắt theo Lệnh bắt bị can để tạm giam của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú. Quá trình điều tra, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng của vụ án: Vào lúc 16 giờ ngày 06/12/2018, Công an Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra hành chính đột xuất tại dịch vụ trò chơi điện tử HT (tại địa chỉ Số nhà Y, đường Bùi Hữu N, phường Bình Hưng T) thì các đối tượng chơi game đã bỏ chạy; trong số những chiếc xe mô tô để lại có chiếc xe mô tô biển số giả 72F1-161.14, qua xác minh đã xác định được có số máy, số khung trùng với chiếc xe mô tô của anh Nguyễn Hùng T đã bị mất (Biển số 60B3-466.40), nên Công an Quận 2 đã bàn giao cho Công an huyện Tân Phú xử lý.

Theo Kết luận định giá tài sản số 02/KL.HĐĐGTS ngày 11/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Phú: Một chiếc xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter biển số 60B3-466.40, số máy G3D4E437905, số khung 0610HY417991, đã qua sử dụng. Trị giá còn lại là 34.500.000đ (Ba mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Theo Cáo trạng số 79/CT-VKSTP-ĐN ngày 29/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175 và điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Về biện pháp tư pháp: Về trách nhiệm dân sự, bị hại anh Nguyễn Hùng T không yêu cầu bồi thường thiệt hại, không có yêu cầu gì khác nên không đề nghị xem xét. Về xử lý vật chứng, đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter biển số 60B3-466.40, số máy G3D4E437905, số khung 0610HY417991 đã trao trả cho anh T là chủ sở hữu hợp pháp; đối với số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) bị cáo có được từ việc bán tài sản do lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt mà có, đây là khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội, nên đề nghị buộc bị cáo phải nộp để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, đồng ý với tội danh, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị là tương xứng đối với bị cáo. Bị cáo thừa nhận và đồng ý nộp sung công số tiền 8.000.000đ thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ như Kết luận định giá tài sản, Biên bản bắt bị can để tạm giam, Biên bản xác minh hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Biên bản đối chất,... Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Khoảng 15 giờ ngày 14/02/2018, tại khu Z, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn H đã có hành vi mượn xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển số 60B3-466.40 có trị giá 34.500.000đ của anh Nguyễn Hùng T, sau đó nảy sinh ý định chiếm đoạt, đã bán tài sản lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân.

Hành vi của Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra còn xem xét: Bị hại không yêu cầu bồi thường về dân sự và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tình tiết giảm nhẹ của bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Ngày 18/7/2018, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định số 312/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy – Bảo trợ xã hội Phú Văn với thời hạn 15 (Mười lăm) tháng, hiện bị cáo chưa chấp hành xong.

[6] Căn cứ quyết định hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương.

Bị cáo là người đã thành niên nhận thức đầy đủ được hành vi của mình. Bị cáo còn trẻ nhưng không có nghề nghiệp, lười lao động mà lại mong muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng để thỏa mãn cho nhu cầu bản thân nên đã thực hiện hành vi mượn xe rồi chiếm đoạt tài sản, với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật của Nhà nước, đã gây bức xúc trong dư luận xã hội.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

Tuy nhiên, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như trên nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo pháp luật của Nhà nước.

[6] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đồng thời xem xét tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo, thể hiện bị cáo đang làm thuê không có thu nhập ổn định và không có tài sản, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Hùng T không yêu cầu bồi thường thiệt hại, không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter biển số 60B3-466.40, số máy G3D4E437905, số khung 0610HY417991 đã trao trả cho anh T là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) bị cáo có được từ việc bán tài sản do lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt mà có, đây là khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải nộp để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Các vấn đề khác: Đối với đối tượng là người thanh niên mua xe Exciter của bị cáo tại Thành phố Hồ Chí Minh do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa đủ căn cứ để xử lý, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 1 Điều 175; điểm a khoản 1 Điều 46, Điều 47; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/7/2019.

2. Các biện pháp tư pháp:

Buộc bị cáo phải nộp số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội, để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (Sửa đổi, bổ sung năm 2014).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng